

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **MỤC 1. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu**

- Tên gói thầu: Mua sắm bản quyền phần mềm hệ điều hành Microsoft Windows trên địa bàn tỉnh.
- Tên dự toán: Mua sắm bản quyền phần mềm hệ điều hành Microsoft Windows trên địa bàn tỉnh.
- Tên Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh.
- Nguồn vốn: nguồn kinh phí sự nghiệp công nghệ thông tin, chuyên đổi số và nguồn kinh phí khoa học và công nghệ đã cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ năm 2025.
- Địa điểm cung cấp: tỉnh Tây Ninh
- Thời gian thực hiện gói thầu: 10 ngày

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu.

###### **1.2.1 Yêu cầu chung.**

- Hàng hóa cung cấp đảm bảo mới 100% chưa qua sử dụng.
- Hàng hóa được đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, bàn giao nguyên đai, nguyên kiện, đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư.
- Yêu cầu nhà thầu phải cung cấp cho chủ đầu tư trước khi các bên tiến hành bàn giao và nghiệm thu hàng hóa, đầy đủ những tài liệu sau (*không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện lắp đặt đi kèm thiết bị chính*):
  - + Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, thiết bị (*không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện và hàng hóa được sản xuất trong nước và phần mềm*) do cơ quan có thẩm quyền cấp (*sau đây gọi tắt là "C/O"*). Đối với hàng hóa là phần mềm thì xuất xứ được hiểu là nơi đăng ký trụ sở chính của nhà sản xuất (công ty) sản xuất phần mềm đó.
  - + Tài liệu chứng nhận chất lượng hoặc chứng nhận xuất xưởng hợp lệ của hàng hóa, thiết bị do nhà sản xuất phát hành (*sau đây gọi tắt là "C/Q"*, *Không bắt buộc với phần mềm*).
  - + Hàng hóa là bản quyền phần mềm (License) thì nhà thầu cung cấp chứng nhận cho chủ đầu tư bằng hình thức điện tử (E-License) và bản copy có sao y của

nhà thầu.

+ Các tài liệu khác theo quy định của hợp đồng.

- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu kỹ thuật và bảng so sánh đặc tính kỹ thuật của hàng hóa chào trong E-HSDT so với hàng hóa được mô tả trong E-HSMT.

- Khi lập danh sách trang thiết bị, hàng hóa trong E-HSDT, đề nghị các nhà thầu lập theo thứ tự danh mục thiết bị, hàng hóa trong Hồ sơ mời thầu.

### 1.2.2 Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

STT	Yêu cầu chi tiết		Loại bản quyền	Số lượng
1	<b>Bản quyền Windows 11 Pro (vĩnh viễn) Windows 11 Pro – Legalization Get Genuine Windows Agreement (GGWA) (Thời gian sử dụng: Vĩnh viễn) hoặc tương đương</b>		<b>CSP (Cloud Solution Provider)</b>	<b>3.630</b>
	<b>GIẢI PHÁP ĐI KÈM</b>	<b>GIẢI PHÁP BẢN QUYỀN WINDOWS 11 PRO VÀ PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ</b>		
	<b>MỤC TIÊU ĐỀ XUẤT</b>	Quản lý tập trung các license Windows 11 Pro Active cho toàn bộ hệ thống hành chính tỉnh. Đảm bảo tính hợp pháp, minh bạch và thống nhất trong triển khai bản quyền phần mềm. Cho phép phân quyền quản lý license theo cấp hành chính (Tỉnh → Sở → Xã). Ứng dụng nền tảng CSP (Cloud Solution Provider) để giám sát và quản trị license tập trung.		
	<b>QUY TRÌNH QUẢN LÝ LICENSE</b>	Khởi tạo Tenant CSP: Sở KH&CN hoặc Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh đứng tên quản lý tenant tỉnh.gov.vn, đăng ký qua đối tác CSP, nhập và kích hoạt toàn bộ license.  Phân quyền quản trị: Global Admin (tỉnh), Delegated Admin (Sở KH&CN / Trung tâm CDS), Người dùng cuối (cán bộ xã).  Theo dõi & Báo cáo: Giám sát qua CSP Admin Portal và công cụ VAMT, xuất báo cáo định kỳ (nếu cần).		
	<b>CÔNG CỤ QUẢN LÝ KỸ THUẬT</b>	Microsoft VAMT: Kích hoạt và quản lý license hàng loạt CSP Admin Portal: Theo dõi tổng số license, cảnh báo hết hạn  Excel / Power BI: Tổng hợp báo cáo phân bổ license Azure AD (tùy chọn): Phân quyền quản lý người dùng		

STT	Yêu cầu chi tiết		Loại bản quyền	Số lượng
	<b>LỢI ÍCH CỦA MÔ HÌNH CSP</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quản lý tập trung, giảm rủi ro thất thoát key.</li> <li>• Phân quyền linh hoạt theo cấp hành chính.</li> <li>• Theo dõi trạng thái license realtime quap ortal.</li> <li>• Tuân thủ bản quyền Microsoft. Báo cáo, kiểm tra và minh bạch chi phí dễ dàng.</li> </ul>		

### 1.3. Các yêu cầu khác

#### 1.3.1 Yêu cầu về bảo hành

- Nhà thầu cần phải nghiên cứu kỹ E-HSMT để có chuẩn bị E-HSDT đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT về phạm vi cung cấp, tiến độ cung cấp, tổ chức lắp đặt, vận hành chạy thử, nghiệm thu bàn giao, bảo hành, bảo trì và các yêu cầu về phụ tùng thay thế.

- Có cam kết hỗ trợ xử lý từ xa các sự cố kỹ thuật trong quá trình sử dụng phần mềm tối thiểu trong 12 tháng.

Thời gian bảo hành: đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu về thời gian bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật tại Bảng Yêu cầu kỹ thuật chi tiết - Mục 1.2.2 Chương V, E-HSMT

Đơn vị thi công phải có khả năng sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ như bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác theo các yêu cầu như sau:

- Tiếp nhận thiết bị bảo hành trực tiếp tại địa điểm lắp đặt, cài đặt và đơn vị thi công có phương án đảm bảo hoạt động của hệ thống khi thiết bị phải bảo hành.

- Sử dụng License bản quyền thay thế để dùng tạm nếu sau 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư mà nhà thầu chưa khắc phục được sự cố;

Đơn vị thi công phải cung cấp phương án bảo hành đối với thiết bị và hệ thống đảm bảo các nội dung sau:

- Kế hoạch bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ (tối thiểu 01 lần/1 năm);

- Quy trình bảo hành, bảo trì (chỉ rõ thông tin người liên hệ để đơn vị được giao sử dụng có thể liên hệ khi cần trong thời gian sớm nhất);

+ Điều kiện bảo hành cụ thể;

+ Nội dung, cách thức bảo hành, bảo trì và thời gian đáp ứng theo yêu cầu của Tổ chuyên gia.

#### 1.3.2 Yêu cầu về triển khai:

Nhà thầu mô tả kế hoạch thực hiện gói thầu theo các yêu cầu sau:

- Mô tả toàn bộ công việc từ lúc ký kết hợp đồng cho đến khi hoàn thành cung cấp dịch vụ và nghiệm thu, thanh lý hợp đồng;

- Nội dung công việc phải rõ ràng, hợp lý và nhất quán với các phần khác của E-HSDT.

- Phải đề xuất thời gian thực hiện cụ thể cho từng công việc.

### **1.3.3 Yêu cầu về đào tạo, hướng dẫn sử dụng, quản trị, vận hành**

Nhà thầu thực hiện cam kết đào tạo, hướng dẫn sử dụng cho người dùng tại hiện trường và đảm bảo các cán bộ được giao quản lý, sử dụng hệ thống thiết bị có thể vận hành thành thạo trước khi nghiệm thu, bàn giao.

- Đối tượng đào tạo: nhân sự phụ trách vận hành hệ thống và các nhân sự khác có liên quan (dự kiến không quá 10 người);

- Hình thức đào tạo: trực tiếp trên thiết bị.

- Nội dung đào tạo: cách thức lắp đặt, cài đặt, quản trị thiết bị; quy trình xử lý sự cố, liên hệ nhà thầu và hãng sản xuất

#### **Mục 2. Bản vẽ**

- Không có

#### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Nhà thầu đề xuất các bước quy trình kiểm tra, đánh giá dịch vụ và nghiệm thu chất lượng dịch vụ.

Nhà thầu đề xuất phương án kiểm tra, thử nghiệm toàn bộ hệ thống trước khi đưa vào vận hành chính thức, đáp ứng các nội dung được hướng dẫn tại Thông tư 16/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn nội dung công tác triển khai, giám sát công tác triển khai, nghiệm thu đối với dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; xác định yêu cầu về chất lượng dịch vụ và nội dung đặc thù của hợp đồng thuê dịch vụ đối với thuê dịch vụ công nghệ thông tin theo yêu cầu riêng; Tài liệu cung cấp đáp ứng yêu cầu tối thiểu:

a) Tài liệu mô tả yêu cầu của hệ thống;

b) Tài liệu hướng dẫn người sử dụng bao gồm cả hướng dẫn người sử dụng là quản trị hệ thống;

c) Tài liệu mô tả yêu cầu kỹ thuật cần đáp ứng của dịch vụ;

d) Kế hoạch thử nghiệm do nhà thầu triển khai lập đã được chủ đầu tư thông qua.